

Bản án số: **174/2022/HS-PT**

Ngày: 27 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Liên**

Bà **Lê Thị Anh Đào**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Hữu Quân** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **124/2022/HS-PT** ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo **Đỗ Vạn T1**. Do có kháng cáo của bị cáo **Đỗ Vạn T1** và kháng cáo của người đại diện diện hợp pháp của bị hại **Châu Ngọc Đ1** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Đỗ Vạn T1**; sinh ngày: 26/10/1990; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T2, huyện N, tỉnh Quảng Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ văn hoá: 10/12; con ông T2 (chết) và bà Lê Thị S (1967); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Nhật Q (1998) và 03 người con (con lớn sinh năm 2018, 02 con nhỏ sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”; có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện diện hợp pháp của bị hại **Châu Ngọc Đ1** có kháng cáo: Ông **Châu Ngọc Đ2**, sinh năm 1982; trú tại: khối 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 07/9/2021, Đỗ Vạn T1 chưa có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS: 92F8-0896 (xe này đứng tên ông Nguyễn Thanh Quang, sinh năm 1972, trú khối phố H, TP K, Quảng Nam) chở Đỗ Vạn V, sinh năm: 1992, trú thôn P, xã T2, huyện N đi đến quán của bà Lý Thị Thu T3, sinh năm 1969 ở thôn H, xã Tam Xuân 1 để nhậu và xem bóng đá. Tại quán nhậu, T1 và V đã uống hết khoảng hơn 01 chai rượu 450ml. Sau khi xem bóng đá xong, T1 chở V về, T1 điều khiển xe chở V chạy theo đường bê tông nông thôn xuống Quốc lộ 1A thuộc thôn P, xã T2, huyện N. Khi đến Quốc lộ 1A thì T1 điều khiển xe mô tô chạy ở phần đường bên phải theo hướng K đi Quảng Ngãi. Khi chạy được khoảng 200m thì tới đoạn đường có dải phân cách đứt đoạn ở giữa, T1 điều khiển xe mô tô chạy qua phần đường dành cho xe đi ngược chiều rồi tiếp tục điều khiển xe chạy ngược chiều ở giữa đường với tốc độ khoảng 20 đến 30km/h. Khi đi được khoảng 50m thì va chạm với xe mô tô BKS: 92R1-3980 do Châu Ngọc Đ1, sinh năm 2005, trú khối 1, thị trấn N điều khiển đang lưu hành ở làn đường xe cơ giới sát với làn đường dành cho xe thô sơ theo hướng Quảng Ngãi - K làm 02 xe mô tô ngã xuống đường hư hỏng, Đ1 chết tại chỗ, V và T1 bị thương phải đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 189/GĐPY-PC09 ngày 15/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Châu Ngọc Đ1 chết là do sốc chấn thương, gây suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn không hồi phục, hậu quả của chấn thương sọ não hở.

Tại Bản giám định thương tích số: 47/GĐTT.22 ngày 14/02/2022 của T1 tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ thương tích của Đỗ Vạn V là 76%.

Tại Bản kết luận định giá số: 76/2021-KLĐGTS ngày 31/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 92F8-0896 là 2.730.000 đồng; xe mô tô BKS: 92R1-3980 thiệt hại 7.760.000 đồng.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm sinh hóa mã KCB số 2100114047 của Bệnh viện đa tỉnh khoa Quảng Nam đối với Đỗ Vạn T1 thể hiện: định lượng Ethanol (cồn) [Máu] là 219,30mg/dL.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Đỗ Vạn T1** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Vạn T1 **24** (Hai mươi bốn) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 05/5/2022, bị cáo Đỗ Vạn T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ông Châu Ngọc Đ2 là người đại diện diện hợp pháp của bị hại Châu Ngọc Đ1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đỗ Vạn T1.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đỗ Vạn T1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự và nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người đại diện diện hợp pháp của bị Châu Ngọc Đ1, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đỗ Vạn T1 và ông Châu Ngọc Đ2 là người đại diện diện hợp pháp của bị hại Châu Ngọc Đ1 đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo và đại diện diện hợp pháp của bị hại trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện diện hợp pháp của bị hại là hợp pháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo ông Châu Ngọc Đ2 là người đại diện diện hợp pháp của bị hại Châu Ngọc Đ1 vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, HĐXX xét xử vắng mặt người đại diện diện hợp pháp của bị hại theo quy định tại Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Vạn T1 khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 30 ngày 07/9/2021, bị cáo T1 không có giấy phép lái xe theo quy định, sau khi đã uống rượu, điều khiển xe mô tô BKS: 92F8-0896 chở sau là Đỗ Vạn V lưu hành trên Quốc lộ 1A, điều khiển xe chạy ngược chiều ở giữa đường với tốc độ khoảng 20 đến 30km/h. Do điều khiển xe đi ngược chiều nên đã xảy ra tai nạn với xe mô tô BKS: 92R1-3980 do Châu Ngọc Đ1 điều khiển đang lưu hành trên phần

đường dành cho xe đi hướng N - K làm Châu Ngọc Đ1 tử vong tại chỗ, Đỗ Vạn V bị thương tích 76%.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả giám định Pháp y về nguyên nhân chết người, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, kết quả giám định khoa học hình sự và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Đỗ Vạn T1 điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50cm³ nhưng không có giấy phép lái xe và trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (*định lượng Ethanol là 219,30mg/dl*) chở theo sau Đỗ Vạn V, do không chú ý quan sát và đi không đúng làn đường quy định, đã va chạm với xe mô tô BKS: 92R1-3980 do Châu Ngọc Đ1 điều khiển đang lưu hành trên phần đường dành cho xe đi hướng N - K đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm Châu Ngọc Đ1 chết tại chỗ và Đỗ Vạn V bị thương tích 76% nên Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Đỗ Vạn T1 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và của đại diện hợp pháp của bị hại Châu Ngọc Đ1 thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; xem xét nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Đỗ Vạn T1 02 năm tù là có cơ sở pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo trước khi phạm tội có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ và là lao động chính nuôi 03 con còn nhỏ; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị hại, sửa bản án sơ thẩm để giảm về hình phạt.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Vạn T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Người kháng cáo: ông Châu Ngọc Đ2 là người đại diện hợp pháp của bị hại Châu Ngọc Đ1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Vạn T1 và kháng cáo của ông Châu Ngọc Đ2 là người đại diện hợp pháp của bị hại Châu Ngọc Đ1, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Vạn T1 18** (Mười tám) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Đỗ Vạn T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 27/7/2022).

Nơi nhận:

- Cơ quan tiến hành TT;
- Người TGT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thế Cẩm

